TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47** /2023/HS-PT
Ngày 11 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Vinh và ông Hồ Thanh Sơn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lộc Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lộc Văn K, sinh ngày 19/4/1971 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn U, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 06/10; dân tộc: Kinh; G tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Lộc Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1930; có vợ: Lê Thị L, sinh năm 1973 và có 02 con: con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2007/HSST ngày 31/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 20/01/2009);

- Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2009/HSST ngày 07/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc (đã chấp hành xong bản án);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 196/QĐ-XPHC ngày 21/12/2010 của Công an huyện H xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (ngày 23/12/2010 đã chấp hành xong);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 170/QĐ-XPHC ngày 22/8/2016 của Công an huyện H xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác (ngày 05/4/2017 đã chấp hành xong);

- Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 14 tháng tù về tội Đánh bạc (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 18/6/2018);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 678/QĐ-XPHC ngày 07/01/2021 của Công an huyện H xử phạt 2.150.000 đồng về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác (ngày 15/3/2021 đã chấp hành xong);

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo có kháng cáo là Đặng Văn M1, Tướng Văn Đ đã có đơn rút kháng cáo và được đình chỉ xét xử phúc thẩm tại Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 40/2023/HSPT-QĐ, ngày 11/12/2023; và 11 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 17/3/2023, Nguyễn Văn S sinh năm 1974, trú tại thôn L, xã H, huyện H mời Lộc Văn K sinh năm 1971, trú tại thôn U, xã H, huyện H; Hoàng Văn C1 sinh năm 1983, trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái đến nhà ăn cơm, uống rượu.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm uống rượu xong thì có Bàn Văn H1 sinh năm 1966, trú tại tổ dân phố L, thị trấn Y, huyện Y; Lý Thị G sinh năm 1985, trú tại thôn C, xã B, huyện H và Trần Thị Đ sinh năm 1981, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Y lần lượt cùng đến chơi tại nhà Nguyễn Văn S. Khi G, H1 đến có người nói (không xác định được người nói) *"Mấy anh em mình làm tý đi"* tất cả mọi người hiểu ý là rủ đánh bạc nên đồng ý. K hỏi S *"Cho chơi tý bạc ở đây nhé",* ý hỏi S cho mượn địa điểm để đánh bạc, thì S đồng ý và nói *"Chơi thì chơi",* K xuống bếp của gia đình S vót thanh đóm, hơ một mặt lên ngọn lửa để thành màu đen sau đó cắt thành 04 quân có kích thước (1x1)cm và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ làm dụng cụ đánh bạc. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Văn M1 sinh năm 1977, trú tại thôn X, xã H, huyện H gọi điện thoại cho K, qua điện thoại K nói với M1 đang ở nhà S và chuẩn bị đánh bạc, M1 nói *"Đợi em chơi với"* sau đó tắt điện thoại và cùng vợ là Triệu Thị L2, sinh năm 1977 đến nhà S để đánh bạc.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, K, C, H1, M1, G, L2 bắt đầu đánh bạc. L1 và S không có tiền nên không tham gia đánh bạc. Các bị cáo ngồi quây tròn với nhau trên chiếu nhựa trải trên sàn nhà của S và thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức "xóc đĩa" đoán chẵn lẻ được thua bằng tiền Việt Nam đồng, số tiền đặt cửa tùy người chơi, K là người xóc cái cho những người còn lại cá cược, trong quá trình đánh bạc, H1 sử dụng 04 quân bài tú lơ khơ gồm 3 rô; 3 tép; 4 rô; 4 tép lấy tại nhà của Nguyễn Văn S để cho các bị cáo khác cá cược riêng bằng hình thức "Bảng vị".

Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Khi bắt đầu ván bạc, K cầm cái cho 04 quân vị lên đĩa, úp bát vào và xóc, sau đó đặt xuống cho các bị cáo khác đoán chẵn, lẻ, quy

ước bên phải là chẵn, bên trái là lẻ. Khi mở bát ra nếu là 02 hoặc 04 quân đen hay trắng thì người chơi đặt cược ở cửa chẵn sẽ thắng, nếu có 01 quân đen, 03 quân trắng hoặc ngược lại thì người chơi đặt cửa lẻ thắng, tỉ lệ thắng thua là 1:1; đối với hình thức "Bảng vị", H1 sử dụng 04 quân bài tú lơ khơ gồm "3 tép", "3 rô", "4 tép" và "4 rô". Theo quy ước "3 tép" tương ứng với 03 quân bạc mặt màu đen, "4 tép" tương ứng với 04 quân bạc mặt màu đen, "3 rô" tương ứng với 03 quân bạc mặt màu trắng, "4 rô" tương ứng với 4 quân bạc mặt màu trắng. Người chơi đặt cược vào quân bài theo ý muốn, tỷ lệ thắng thua là 1:9 (ví dụ cược 10.000 đồng, nếu thắng được 90.000 đồng, thua mất 10.000 đồng).

Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 05 phút đến 13 giờ 35 phút cùng ngày, lần lượt các bị cáo Tướng Văn Đ sinh năm 1966, trú tại thôn L, xã H, huyện H; Đặng Văn L1 sinh năm 1982, trú tại thôn L, xã H, huyện H; Triệu Văn T2 sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã H, huyện H; Nông Văn C2 sinh năm 1982; Nông Văn M2 sinh năm 1985 cùng trú tại thôn L, xã H, huyện H; Đặng Văn H2 sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã H, huyện H; Lý Văn T1 sinh năm 1990, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H đến nhà Nguyễn Văn S chơi và cùng tham gia đánh bạc.

Sau khi H2 đến, K dừng xóc cái và nói *"Mỗi người góp mấy đồng cho chủ nhà",* ý là góp tiền để trả công mượn nhà cho Nguyễn Văn S. Sau khi nghe K nói H1, T1, H2 và C1, mỗi người đặt xuống chiếu 100.000 đồng, M1 và Đ mỗi người đặt xuống chiếu 50.000 đồng, K gom lại và tiếp tục xóc cái. Trong lúc đánh bạc, T1 và C1 thắng nhiều ván bạc nên mỗi người cho K 100.000 đồng. Quá trình đánh bạc, H2 thua hết tiền nên cầm cố chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại máy C11 2021, màu đen xám cho Trần Thị Đ2 lấy số tiền 1.500.000 đồng để tiếp tục đánh bạc, sau khi đánh bạc xong, H2 đã đến nhà Đ2 trả lại 1.500.000 đồng và lấy lại điện thoại.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, các bị cáo dừng việc đánh bạc, trước khi về K đã giao lại cho S số tiền 500.000 đồng mà trước đó những người đánh bạc đã góp.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân (nặc danh), ngày 19/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành xác M1 tin báo, quá trình xác M1 các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc ngày 17/3/2023 tại nhà ở của bị cáo Nguyễn Văn S.

Ngày 05/4/2023, bị cáo Lý Thị G đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc ngày 17/3/2023.

Quá trình điều tra xác định hành vi và số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau:

(1). Nguyễn Văn S đồng ý cho các bị cáo khác mượn địa điểm và công cụ để đánh bạc, thu lợi 500.000 đồng.

(2). Lộc Văn K là người hỏi mượn nhà, chuẩn bị bát, đĩa, quân vị, xóc cái cho các bị cáo khác đánh bạc, thu lợi 200.000 đồng, trực tiếp thu 500.000 đồng của các bị cáo khác đưa cho Nguyễn Văn S.

(3). Bàn Văn H1 là người cầm bảng vị, sử dụng 4.800.000 đồng để đánh bạc, góp cho S 100.000 đồng, khi kết thúc việc đánh bạc còn 4.600.000 đồng.

(4). Đặng Văn H2 sử dụng 1.760.000 đồng để đánh bạc (trong đó 260.000 đồng có trước, 1.500.000 đồng cầm cố điện thoại với Trần Thị Đ2), góp cho S 100.000 đồng, đánh nhiều ván, khi kết thúc việc đánh bạc thua còn 60.000 đồng.

(5). Hoàng Văn C1 sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, góp cho S 100.000 đồng, cho K 100.000 đồng, đánh nhiều ván, khi kết thúc việc đánh bạc còn 800.000 đồng.

(6). Đặng Văn M1 sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván, góp cho S 50.000 đồng, khi kết thúc việc đánh bạc thua hết tiền.

(7). Đặng Văn L1 sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván, khi kết thúc việc đánh bạc còn 50.000 đồng.

(8). Tướng Văn Đ sử dụng 280.000 đồng để đánh bạc, góp cho S 50.000 đồng, khi kết thúc việc đánh bạc thua hết tiền.

(9). Nông Văn M2 sử dụng 260.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván, khi kết thúc việc đánh bạc thua hết tiền.

(10). Lý Văn T1 sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng nhiều ván, góp cho S 100.000 đồng, cho K 100.000 đồng, khi kết thúc việc đánh bạc có 2.000.000 đồng.

(11). Nông Văn C2 sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván, khi kết thúc việc đánh bạc thua hết tiền.

(12). Triệu Văn T2 sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván, khi kết thúc việc đánh bạc thua hết tiền.

(13). Lý Thị G sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván, khi kết thúc việc đánh bạc thua hết tiền.

(14). Triệu Thị L2 sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván, khi kết thúc việc đánh bạc thua hết tiền.

Tổng số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng vào mục đích đánh bạc là 9.410.000 đồng *(Chín triệu bốn trăm mười nghìn đồng)*; số tiền các bị cáo khai còn lại sau khi kết thúc việc đánh bạc là 8.210.000 đồng *(Tám triệu hai trăm mười nghìn đồng),* số tiền chênh lệch là 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng),* hiện không xác định được ở đâu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lộc Văn K phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lộc Văn K 7 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/9/2023, bị cáo Lộc Văn K có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lộc Văn K thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lộc Văn K 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo K xuất trình tài liệu, chứng cứ mới là Công văn số 540/CV-CSĐT, ngày 10/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H về việc giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lộc Văn K, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lộc Văn K 05 (năm) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lộc Văn K tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến 16 giờ ngày 17/3/2023, tại nhà ở của mình thuộc thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Nguyễn Văn S đã có hành vi gá bạc; bị cáo Lộc Văn K có hành vi giúp sức cho các bị cáo Bàn Văn H1, Đặng Văn H2, Hoàng Văn C1, Đặng Văn M1, Đặng Văn L1, Tướng Văn Đ, Nông Văn M2, Lý Văn T1, Nông Văn C2, Triệu Văn T2, Lý

Thị G và Triệu Thị L2 đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền VNĐ, hành vi và số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cụ thể như sau: Nguyễn Văn S cho các bị cáo khác mượn địa điểm và công cụ để đánh bạc, thu lợi 500.000 đồng; Lộc Văn K là người giúp sức, chuẩn bị công cụ, trực tiếp xóc cái cho các bị cáo khác đánh bạc, thu lợi 200.000 đồng, trực tiếp thu 500.000 đồng của các bị cáo khác đưa cho Nguyễn Văn S; Bàn Văn H1 là người cầm bảng vị, sử dụng 4.800.000 đồng để đánh bạc, góp cho Nguyễn Văn S 100.000 đồng; Đặng Văn H2 sử dụng 1.760.000 đồng để đánh bạc, góp cho Nguyễn Văn S 100.000 đồng; Hoàng Văn C1 sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, góp cho Nguyễn Văn S 100.000 đồng, cho Lộc Văn K 100.000 đồng; Đặng Văn M1 sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, góp cho Nguyễn Văn S 50.000đ; Đặng Văn L1 sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc; Tướng Văn Đ sử dụng 280.000 đồng để đánh bạc, góp cho Nguyễn Văn S 50.000 đồng; Nông Văn M2 sử dụng 260.000 đồng để đánh bạc; Lý Văn T1 sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc, góp cho Nguyễn Văn S 100.000 đồng, cho Lộc Văn K 100.000 đồng; Triệu Văn T2 sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc; Nông Văn C2 sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc; Lý Thị G sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc; Triệu Thị L2 sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo khai nhận dùng vào việc đánh bạc được xác định là 9.410.000 đồng *(Chín triệu bốn trăm mười nghìn đồng)*.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo K đã xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế của gia đình bị cáo mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lộc Văn K 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo K xuất trình tài liệu, chứng cứ mới là Công văn số 540/CV-CSĐT, ngày 10/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H về việc giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

[5] Bị cáo Lộc Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lộc Văn K, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2023/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lộc Văn K 05 (năm) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Lộc Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (11/12/2023)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện H;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP - TAND tỉnh;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Chương